

Chương III

TỔNG CẦU VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA

NỘI DUNG

- ❖ Xây dựng hàm tổng cầu trong các nền kinh tế
- ❖ Tính sản lượng cân bằng
- ❖ Chính sách tài khóa

3.1. Tổng cầu và sản lượng cân bằng

3.1.1. Tổng cầu trong nền kinh tế giản đơn: $AD = C + I$

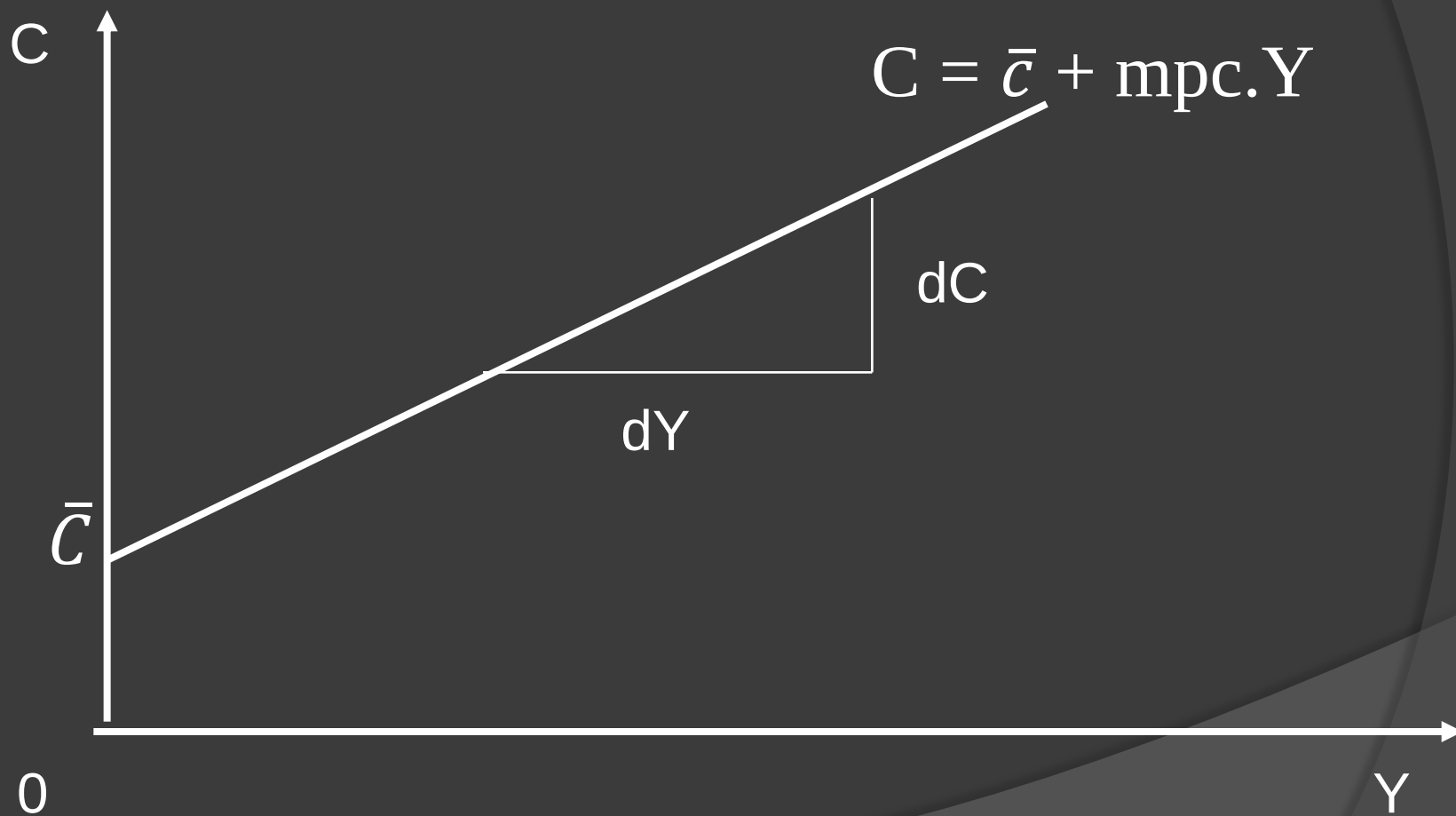
□ Hàm tiêu dùng tư nhân

$$C = \bar{C} + mpc.Y \quad mpc = \frac{\Delta c}{\Delta y} \quad 0 < mpc < 1$$

Trong đó: – tiêu dùng tự định

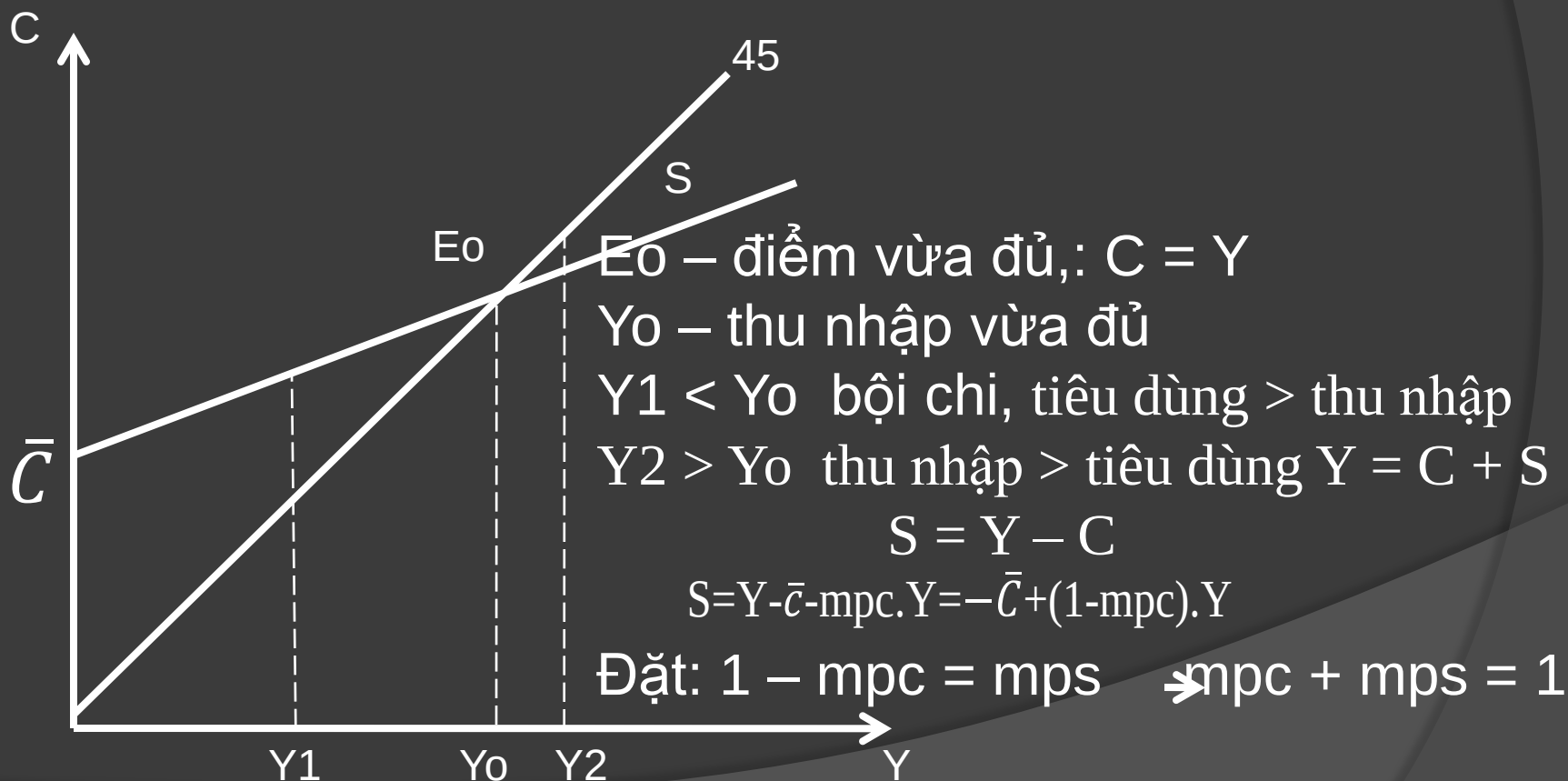
mpc – xu hướng tiêu dùng cận biên, cho biết Y tăng 1% thì tiêu dùng tăng $mpc\%$

Hàm tiêu dùng tư nhân



3.1.1 Tổng cầu trong nền kinh tế giản đơn

□ Hàm tiết kiệm quốc gia: $S = -\bar{c} + (1-mpc).Y$



3.1.1. Tổng cầu trong nền kinh tế giản đơn

❑ Hàm đầu tư:

❖ Đầu tư bao gồm: TSCĐ, hàng tồn kho, hàng dự trữ.

❖ Đầu tư phụ thuộc: thu nhập, nhu cầu, thuế, kì vọng, i .

Đầu tư tự định (dự kiến) - không phụ thuộc thu nhập

Đầu tư phụ thuộc i :

i thực tế = i danh nghĩa – tỷ lệ lạm phát

i tăng làm cho chi phí đầu tư tăng, I giảm và ngược lại

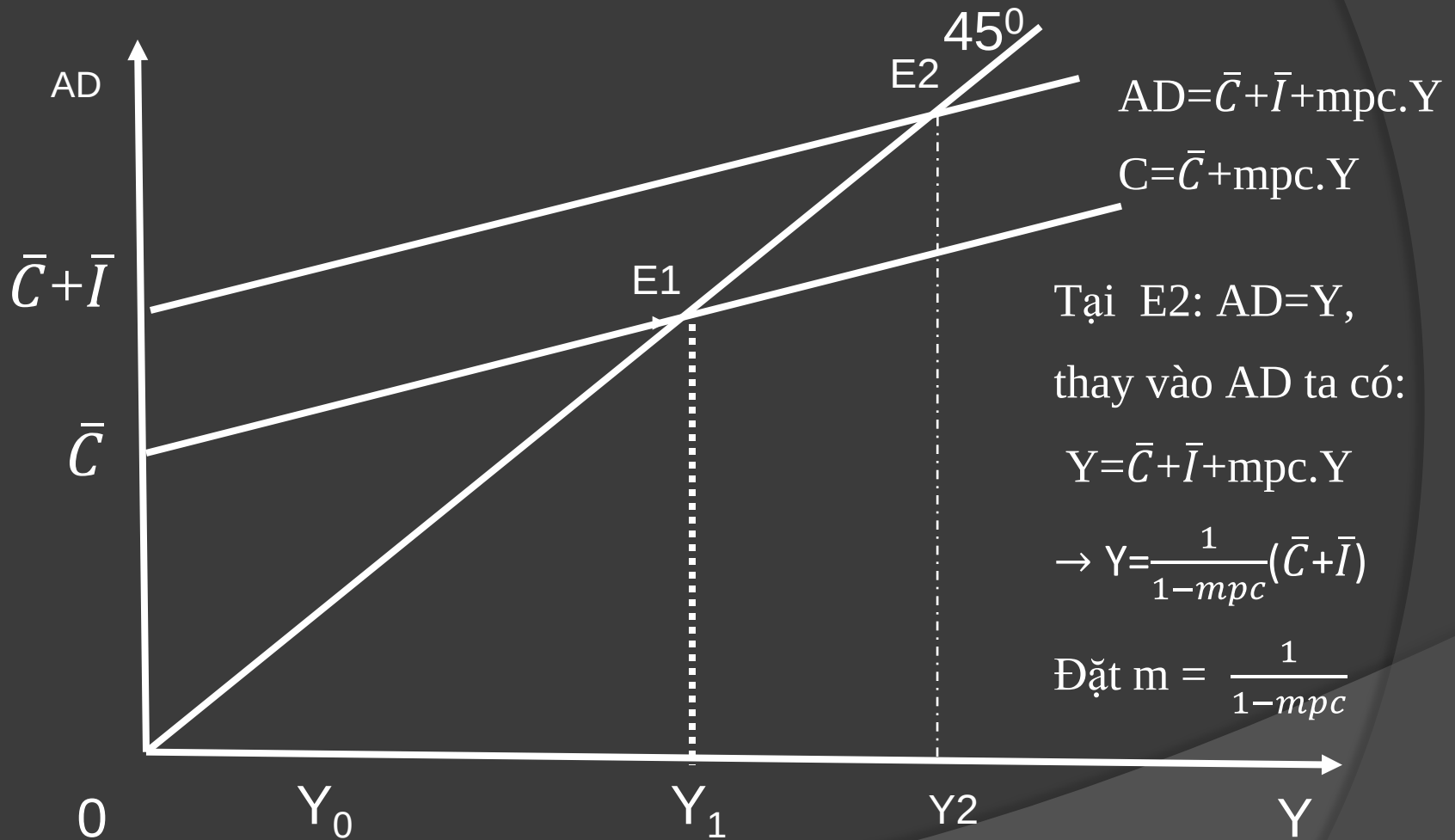
❖ Giả định i cố định ta có:

❑ Hàm tổng cầu:

$$I = \bar{I}$$

$$AD = C + I = \bar{C} + \bar{I} + mpc.Y$$

3.1.2 Sản lượng cân bằng



3.1.3. Ý nghĩa của số nhân chi tiêu

$mpc = \frac{\Delta C}{\Delta Y} \rightarrow \frac{1}{1-mpc} > 1$ m cho biết khuếch đại tác dụng của các chi tiêu đến sản lượng cân bằng.

Ta có: $Y_0 = m(\bar{C} + \bar{I})$

Nếu $\Delta \bar{C} = 0$ (tức tiêu dùng ổn định)

$\rightarrow \Delta Y = m \cdot \Delta \bar{I} \rightarrow I$ tăng $\rightarrow Y$ tăng và ngược lại.

Như vậy, các cấp quản lý vĩ mô cần coi trọng khu vực tư nhân, muốn thúc đẩy tăng trưởng phải tăng đầu tư cho khu vực tư nhân.

3.2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng có sự tham gia của Chính phủ

$$AD = C + I + G$$

Khi chưa có sự tham gia của thuế: đặt $G = \bar{G}$, ta có:

$AD = \bar{C} + \bar{I} + \bar{G} + mpc.Y$ Sản lượng cân bằng đạt được khi
 $AD = Y \rightarrow Y = \bar{C} + \bar{I} + \bar{G} + mpc.Y$

$$\rightarrow Y = \frac{1}{1-mpc} (\bar{C} + \bar{I} + \bar{G})$$

Nếu C, I ổn định ta có: $\Delta \bar{C} = \Delta \bar{I} \rightarrow \Delta Y = m.\Delta \bar{G}$, ý nghĩa của điều này là CP tăng G $\rightarrow$ Y tăng, nên muốn thúc đẩy tăng trưởng có thể tăng chi tiêu CP

Ta có: $\Delta Y = m.\Delta \bar{I}$ và $\Delta Y = m.\Delta \bar{G}$ như vậy tăng đầu tư tư nhân và tăng chi tiêu CP đều khuyến khích tăng trưởng, tuy nhiên tăng G thuận lợi hơn và nằm trong tay CP, còn tăng I khó khăn hơn và tản mạn hơn.

3.2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng có sự tham gia của CP

$$AD = C + I + G$$

Khi có sự tham gia của T, ta có: $C = \bar{C} + mpc.Y_d$,

trong đó $Y_d = Y - T_d - T_e + T_r = Y - T$ (T – thuế ròng bao gồm thuế không phụ thuộc Y gọi là $\bar{T}$

và thuế phụ thuộc thu nhập, như vậy: $T = \bar{T} + t.Y$)

Nếu $t = 0$, ta có: $C = \bar{C} + mpc.(Y - \bar{T})$

$$AD = \bar{C} + mpc.Y - mpc.\bar{T} + \bar{I} + \bar{G} = \bar{C} + \bar{I} + \bar{G} + mpc.Y - mpc.\bar{T}$$

Đặt $AD = Y$ ta có: $Y = \bar{C} + \bar{I} + \bar{G} + mpc.Y - mpc.\bar{T}$

3.2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng có sự tham gia của CP

$$\rightarrow Y = \frac{1}{1-mpc} (\bar{C} + \bar{I} + \bar{G}) - \frac{mpc}{1-mpc} \bar{T}$$

Đặt số nhân thuế $m_t = \frac{-mpc}{1-mpc}$

Số nhân thuế được biểu diễn qua số nhân chi tiêu:

$$m_t = -m.mpc; 0 < mpc < 1 \rightarrow m_t < m$$

Ý nghĩa kinh tế: tác động khuếch đại của số nhân thuế nhỏ hơn khuếch đại của số nhân chi tiêu.

Khi có tác động của thuế làm giảm sản lượng.

Số nhân ngân sách: $m_t + m = 1$. Số nhân ngân sách cân bằng cho biết, khi Chính phủ thu thuế thêm một lượng là ΔG , thì sản lượng cân bằng sẽ tăng thêm một lượng $\Delta Y_0 = \Delta T = \Delta G$

Chứng minh:

3.2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng có sự tham gia của CP

Giả định C và I ổn định $\rightarrow \Delta \bar{C} = \Delta \bar{I}$

nên sự thay đổi của sản lượng phụ thuộc vào sự thay đổi G và T Ta có:

$$\Delta Y = \frac{1}{1-mpc} \Delta G - \frac{mpc}{1-mpc} \Delta \bar{T},$$

Nếu $\Delta G = \Delta T$ (CP muốn tăng G bằng cách tăng T) thì sản lượng trong nền kinh tế thay đổi như thế nào?

Ta có: $\Delta Y = \Delta \bar{G} \left(\frac{1}{1-mpc} - \frac{mpc}{1-mpc} \right)$; $\Delta \bar{G} = \Delta \bar{T}$ nên nếu $T \uparrow \rightarrow G \uparrow \rightarrow Y \uparrow$.

Ý nghĩa của điều này là: các nhà hoạch định chính sách KT vĩ mô có thể tăng T mà nền kinh tế vẫn tăng trưởng

3.2. Tổng cầu trong nền kinh tế đóng có sự tham gia của CP

+ **khi có sự tham gia của thuế suất (t):** $T = \bar{T} + t.Y$

$$\text{Nên } C = \bar{C} + \text{mpc}.Y_d = \bar{C} + \text{mpc}(Y - \bar{T} - t.Y)$$

$$AD = \bar{C} + \text{mpc}.Y - \text{mpc}.\bar{T} - \text{mpc}.t.Y + \bar{I} + \bar{G}$$

$$AD = \bar{C} + \bar{I} + \bar{G} - \text{mpc}.\bar{T} + (1-t)\text{mpc}.Y$$

$$\text{Đặt } AD = Y \text{ ta có: } Y = \bar{C} + \bar{I} + \bar{G} - \text{mpc}.\bar{T} + (1-t)\text{mpc}.Y$$

$$\rightarrow Y = \frac{1}{1-(1-t).\text{mpc}}(\bar{C} + \bar{I} + \bar{G} - \text{mpc}.\bar{T})$$

Đặt $m' = \frac{1}{1-(1-t).\text{mpc}}$ ta có: $m' = \frac{1}{1-\text{mpc}+\text{mpc}.t} \rightarrow m > m'$ cho biết khi có sự tham gia của t làm giảm giá trị của số nhân chi tiêu làm sản lượng trong nền kinh tế giảm. Giả định: trong ngắn hạn: C, I, G ổn định ta có:

$$\Delta \bar{C} = \Delta \bar{I} = \Delta \bar{G} \rightarrow \Delta Y = -m'.\Delta \bar{T}.\text{mpc} \rightarrow \text{muốn thúc đẩy tăng trưởng cần phải giảm thuế}$$

3.3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở

$$AD = C + I + G + N_x \quad (N_x = E_x - I_m)$$

Vì E_x phụ thuộc thu nhập của người nước ngoài, nên đặt $E_x = \bar{E}_x$ (xuất khẩu dự kiến)

I_m phụ thuộc thu nhập của người tiêu dùng trong nước, nên I_m là hàm của thu nhập: $I_m = mpm \cdot Y$ ($mpm = \frac{\Delta I_m}{\Delta Y} \rightarrow \Delta I_m = mpm \cdot \Delta Y$)

mpm phản ánh độ nhạy cảm của nhập khẩu với thu nhập. Cho biết Y tăng 1% thì nhập khẩu tăng bao nhiêu %

$$\rightarrow AD = \bar{C} + mpc \cdot (Y - \bar{T} - t \cdot Y) + \bar{I} + \bar{G} + \bar{E}_x - mpm \cdot Y$$

$$\Leftrightarrow AD = \bar{C} + \bar{I} + \bar{G} + \bar{E}_x - mpc \cdot \bar{T} + \{(1-t) \cdot mpc - mpm\} \cdot Y$$

$$\rightarrow Y = \frac{1}{1 - (1-t) \cdot mpc + mpm} (\bar{C} + \bar{I} + \bar{G} + \bar{E}_x - mpc \cdot \bar{T})$$

3.3. Tổng cầu trong nền kinh tế mở ý nghĩa của số nhân chi tiêu

$$\text{Đặt } m'' = \frac{1}{1 - (1-t)m_{pc} + m_{pm}}$$

Ta có: $m > m' > m''$

Điều này cho biết: khi có sự tham gia của ngoại thương làm giảm giá trị của số nhân chi tiêu và làm giảm sản lượng trong nền kinh tế.

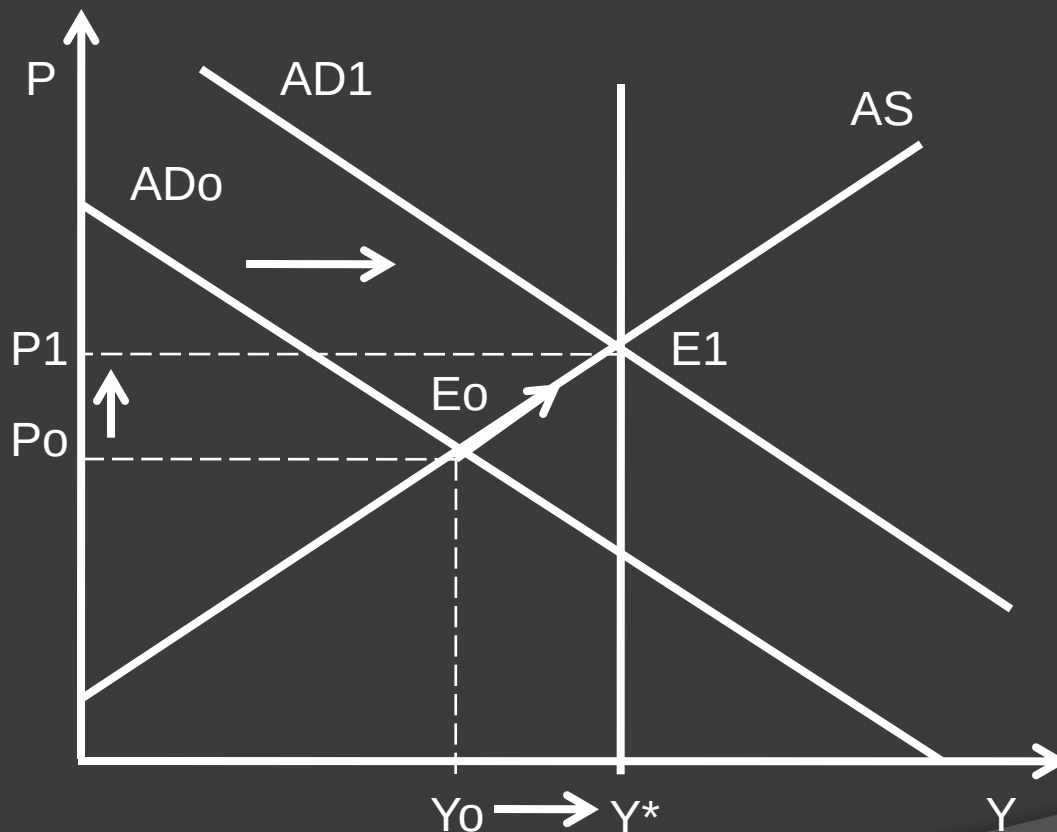
Nếu $m_{pm} \uparrow \rightarrow m'' \downarrow \rightarrow Y \downarrow$ tức là: khi hàng hóa nhập khẩu tăng làm giảm SX trong nước và ảnh hưởng đến công ăn việc làm của người lao động.

Giả định: C, I, G, T ổn định

$$\text{tức là } \Delta \bar{C} = \Delta \bar{I} = \Delta \bar{G} = \Delta \bar{T} \rightarrow \Delta Y = m'' \cdot \Delta \bar{E}_x$$

khi E_x tăng, Y tăng nên muốn nền kinh tế tăng trưởng phải đẩy mạnh xuất khẩu

3.4. Chính sách tài khóa trong lý thuyết + khi nền kinh tế suy thoái



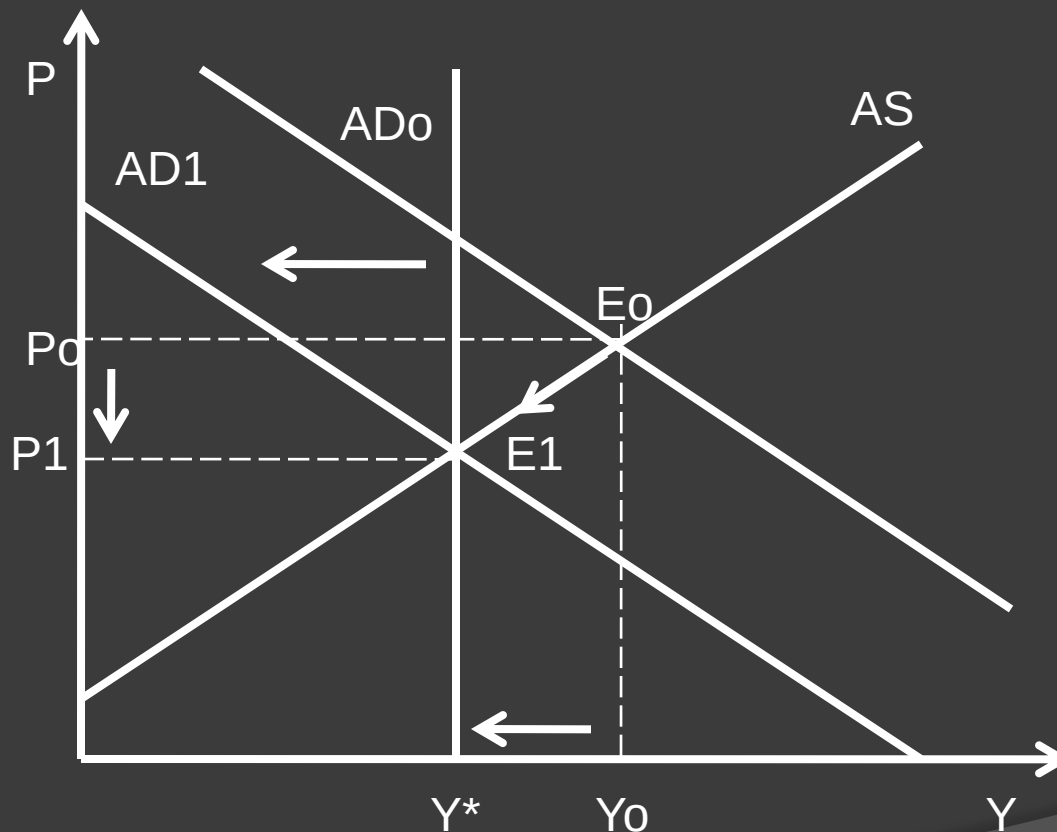
Ban đầu nền kinh tế
cân bằng tại $E_0 (P_0, Y_0)$:
 $Y_0 < Y^*$

Mục tiêu của CP: đưa Y_0
về Y^* , công cụ của CSTK
Là:

Hoặc tăng G , hoặc giảm T ,
hoặc đồng thời cả hai.

Khi CP tăng G , giảm T làm
cho AD_0 dịch chuyển sang
 AD_1 , AS chưa thay đổi sẽ
dẫn tới dư cầu, giá tăng,
DN mở rộng SX, E_0 di
chuyển đến E_1

3.3. Chính sách tài khóa trong lý thuyết + khi nền kinh tế bùng nổ



Khi nền kinh tế bùng nổ CP sử dụng CSTK thắt chặt làm cho tổng cầu dịch chuyển từ AD_0 sang AD_1 , nền kinh tế dư cung, giá cả giảm, các doanh nghiệp thu hẹp sản xuất. E_0 di chuyển về E_1

3.3 Chính sách tài khóa trong thực tiễn

- ❖ Độ trễ về thời gian
- ❖ Tính chính xác dự báo kinh tế
- ❖ Vấn đề thâm hụt ngân sách
- ❖ Kỳ vọng của các cá nhân về tương lai
- ❖ Tính chính trị của chính sách tài khóa